

Chúng ta hãy cùng nhau đi ngắm hoa anh đào nhé!

お花見を しましょう
はなみ

Bài 6: お花見 Ngắm hoa

奈良の 吉野山へ 行きませんか。
なら よしのやま い

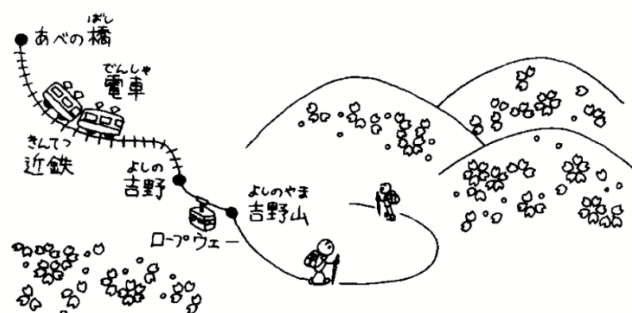
吉野山で お花見を します。
よしのやま はなみ

電車と ロープウエーで 行きます。
でんしゃ い

吉野山で 昼ごはんを 食べます。
よしのやま ひる た

桜の 写真を 撮りましょう。
さくら しゃしん と

みなさん、いっしょに 行きましょう。
い



- いつ : 4月18日 (土曜日)
が につ にち どようび
- どこで : 近鉄 あべの橋駅で 午前7時30分に 会います
きんてつ ばしえき ごぜん じ ぶん あ
- いくら : 2,500円 (電車、ロープウエー)
えん でんしゃ
- 持ち物 : お弁当、飲み物
も もの べんどう の もの
- 申し込み : 田中 (Tel. 194-0873)
もつ こ たなか
- * ☂ : 行きません
い

Bạn hãy cùng chúng tôi đi đến núi Yoshino ở Nara nhé! Chúng ta sẽ ngắm hoa anh đào ở núi Yoshino.

Chúng ta sẽ đi bằng tàu điện và cáp treo, rồi sẽ ăn cơm trưa ở núi Yoshino. Và chúng ta sẽ cùng chụp ảnh hoa anh đào.

Các bạn ơi, hãy cùng nhau đi nhé!



HOC TIENG NHAT COSMOS

Thời gian: thứ 7 ngày 18 tháng 4

Địa điểm: chúng ta sẽ gặp nhau vào lúc 7 giờ 30 phút ở nhà ga Abenobashi.

Đồ mang theo: cơm hộp và đồ uống

Chi phí: 2500 yên bao gồm tiền tàu điện và cáp treo

Đăng kí: đăng kí với bạn Tanaka (số điện thoại: 194-0873)Trời mưa sẽ không đi.

Luyện tập

I アンさんは「お花見を しまししょう」を 読みました。

メルさんに 会いました。

アン : 4月18日に (例: 吉野山) へ 行きませんか。

メル : 何曜日ですか。

アン : (①) です。

メル : 何を しますか。

アン : (②) を します。

メル : いいですね。何時に 行きますか。

アン : (③) に 近鉄 あべの橋駅で 会いましょう。

電車と ロープウエーで 行きます。

メル : いくらですか。

アン : (④) です。

お弁当と (⑤) を 持って 行きます。

メル : わかりました。じゃ、18日に 会いましょう。



回答: ① 土曜日 ② お花見 ③ (午前)7時30分 ④ 2500円 ⑤ 飲み物